

Chợ hồ Sĩ Kiên Tháo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số: 3362/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông
Ngọc Hội – Đường 23 tháng 10, thành phố Nha Trang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh hòa đến năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 288/TB-UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh Kết luận về việc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23/10 và điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đường số 01 dọc sông Quán Trường, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Văn bản số 4809/UBND-XDND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh về việc Quy hoạch chi tiết 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội và điều chỉnh mặt cắt ngang đường số 01 dọc sông Quán Trường;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh về việc cho phép lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23/10, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23 tháng 10, thành phố Nha Trang;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1927/TTr-SGTVT ngày 10/10/2016 về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23 tháng 10, thành phố Nha Trang và Kết quả thẩm định đồ án quy hoạch tại văn bản số 3459/SXD-HTKT ngày 20/10/2016 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23 tháng 10, thành phố Nha Trang với những nội dung chính như sau:

I. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nút giao thông Ngọc Hội – Đường 23 tháng 10, thành phố Nha Trang.

II. Vị trí, giới hạn và phạm vi khu vực lập quy hoạch.

1. Vị trí: Giao cắt giữa đường sắt Bắc Nam với đường 23/10 khoảng Km1312+815 lý trình đường sắt và khoảng Km10 lý trình đường 23/10, thuộc xã Vĩnh Hiệp và phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang.

2. Ranh giới: Khu đất quy hoạch có tiếp giáp như sau.

- Phía Bắc: Giáp Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung (Khu I) và Khu dân cư Ngọc Hiệp.
- Phía Đông: Giáp đường 23/10 hướng vào trung tâm thành phố Nha Trang.
- Phía Nam: Giáp Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung (Khu II).
- Phía Tây: Giáp đường 23/10 hướng đi huyện Diên Khánh.

3. Quy mô diện tích khu vực lập quy hoạch: khoảng 6,5 ha.

III. Mục tiêu của đồ án: Cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, từng bước đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, giảm ùn tắc giao thông và đảm bảo an toàn giao thông đô thị.

IV. Nội dung quy hoạch chi tiết.

1. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính.

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được thực hiện theo quy chuẩn, quy phạm Việt Nam hiện hành, một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Tỷ lệ các loại đất trong khu vực quy hoạch:

- | | |
|--------------------------------|---------|
| + Đất giao thông: | 35.82%. |
| + Đất cây xanh: | 31.06%. |
| + Lối đi bộ tầng dưới nút giao | 13.00%. |
| + Phạm vi đất đường sắt | 4.20%. |
| + Cầu vượt đi bộ | 0.38%. |
| + Đất sử dụng mục đích khác | 15.54%. |

- Cấp điện: Điện chiếu sáng: 0,4 kW; lưới điện trung áp: 22 kW.

2. Quy hoạch không gian kiến trúc, cảnh quan.

2.1 Bố cục không gian quy hoạch.

- Mạng lưới giao thông phía dưới đảm bảo lưu lượng giao thông riêng cho khu vực xung quanh hai bên đường sắt.

- Mạng lưới giao thông phía trên (vòng xuyên) đảm bảo giao thông kết nối các khu hai bên đường sắt.

- Khu cây xanh được bố trí xen kẽ khắp khuôn viên vòng xuyên nhằm cải tạo vi khí hậu, tạo các không gian xanh và tăng mỹ quan cho khu quy hoạch.

- Phạm vi hành lang an toàn đường sắt được ngăn cách bởi tường rào và hàng cây xanh.

2.2 Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị.

- Điểm nhấn chính của nút giao là khu vực xồng xuyên được thiết kế với cầu đi bộ vượt đường sắt với đường nét kiến trúc hiện đại, tạo nên bộ mặt của khu vực.

- Các đường dẫn nối vào Vòng xuyên kết hợp tường chắn và dải cây xanh cảnh quan cho công trình tạo thành nút giao thông hiện đại, khoa học và thông suốt, giảm thiểu ùn tắc giao thông cho khu vực.

3. Quy hoạch sử dụng đất.

BẢNG CÂN BẰNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất giao thông	23.290,3	35,82
2	Đất cây xanh	20.197,6	31,06
3	Lối đi bộ tầng dưới nút giao	8.453,5	13,00
4	Phạm vi đất đường sắt	2.728,1	4,20
5	Cầu vượt đi bộ	247,2	0,38
6	Đất sử dụng mục đích khác	10.106,2	15,54
	Tổng cộng	65.022,9	100,00

4. Quy hoạch giao thông:

- Tuyến đường quy hoạch nhánh N1, N3 (đường 23 tháng 10), lộ giới quy hoạch 30m (theo Quy hoạch chung thành phố Nha Trang): Lòng đường xe chạy trên cầu vượt 14m, giải phân cách 0,5m, lan can cầu mỗi bên 0,5m, dải cây xanh hai bên tường chắn mỗi bên 0,4m, phần đường xe chạy tầng dưới 9m, vỉa hè tầng dưới mỗi bên 2,35m.

- Tuyến đường quy hoạch nhánh N2 (đường vành đai 2 phía Nam), lộ giới quy hoạch 43m: Phần xe chạy trên cầu vượt 18m, dải phân cách 2m, lan can cầu mỗi bên 0,5m, dải cây xanh hai bên tường chắn mỗi bên 0,4m, phần đường xe chạy tầng dưới 14m, vỉa hè tầng dưới 3,1m + 4,1m = 7,2m.

- Tuyến đường quy hoạch nhánh N4 (đường vành đai 2 phía Bắc), lộ giới quy hoạch 36m: Phần xe chạy trên cầu vượt 18m, dải phân cách 2m, lan can cầu mỗi bên 0,5m, dải cây xanh hai bên tường chắn mỗi bên 0,4m, phần đường xe chạy tầng dưới 9m, vỉa hè tầng dưới 2m + 3,2m = 5,2m.

- Các tuyến đường nhánh đầu nối với Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung được bố trí theo vòng xuyên, đảm bảo lưu thông đồng bộ.

5. Quy hoạch san nền, thoát nước mưa.

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế mới do việc mở rộng đường tại nút giao, đầu nối vào hệ thống thoát nước hiện hữu trên đường 23/10:

+ Đối với đoạn từ đường sắt đi về hướng Diên Khánh, nước mưa theo hệ thống công dọc đổ về hướng cầu Dừa.

+ Đối với đoạn từ đường sắt và trung tâm thành phố Nha Trang, nước mưa theo hệ thống công dọc đổ về hướng cầu Chợ Mới.

- Tầng dưới (hệ thống thoát nước trên mặt đường): bố trí công dọc bằng BTCT D600, cách khoảng 30m-40m/hố thu ngăn mùi.

- Tầng trên (hệ thống thoát nước trên mặt cầu): Bố trí ống nhựa HDPE D114 dọc theo bên dưới nách cánh dầm, cách khoảng 10m/miếng thu nước; độ dốc dọc đi theo độ dốc dọc cầu; những vị trí cầu có độ dốc dọc bằng 0% thì thiết kế đường ống có độ dốc tối thiểu 0,2%.



6. Cấp nước.

- Nguồn cấp: theo tuyến cấp nước hiện trạng của thành phố (hệ thống hiện trạng nằm dọc theo đường 23/10 và hệ thống cấp nước chính của thành phố nằm dưới mặt đường cách tim dải phân cách 2,0-2,5m)

- Đối với đường 23/10: Khi xây dựng công trình sẽ không ảnh hưởng lớn đến hệ thống cấp nước 2 bên vỉa hè hiện hữu. Tuy nhiên sẽ ảnh hưởng đến hệ thống cấp nước chính thành phố $\Phi 900$ và cần phải có điều chỉnh di dời cho phù hợp.

7. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Hệ thống thoát nước thải của các hộ dân trong khu vực vẫn sử dụng hệ thống thoát nước thải theo hiện trạng.

8. Cấp điện và chiếu sáng đô thị:

- Lưới điện hạ áp chiếu sáng 0,4 KV:

+ Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng cho các tuyến đường thuộc tầng dưới và tầng trên trong khu vực dự án, dây dẫn chọn dây đồng tiết diện phù hợp.

+ Đèn chiếu sáng sử dụng đèn công suất kép đảm bảo yêu cầu tiết kiệm điện và đảm bảo tính thẩm mỹ. Cột đèn chiếu sáng sử dụng cột thép tráng kẽm có chiều cao phù hợp với từng tuyến đường và cảnh quan khu vực.

+ Ngầm hóa hệ thống lưới điện 0,4kV. Xây dựng các tủ điện hạ áp để cấp điện sinh hoạt cho các hộ dân dọc hai bên đường 23 tháng 10.

+ Xây dựng hào kỹ thuật đảm bảo trước mắt lắp đặt 2 mạch đường dây 0,4kV và dự phòng phát triển được thêm 02 mạch nữa để có thể phát triển lưới điện khi phụ tải khu vực tăng cao. Hào cáp phía Bắc của đường đi chung hào kỹ thuật của đường dây trung áp, hào phía Nam của đường có tích hợp sẵn để lắp đặt cáp viễn thông đi chung.

- Lưới điện trung áp: Ngầm hóa hệ thống điện dọc đường 23 tháng 10 đoạn có dự án để thay thế hệ thống đường dây trên không hiện trạng. Tháo dỡ thu hồi các cột điện và cột đèn chiếu sáng dọc trên đường 23 tháng 10 đoạn trong ranh giới của dự án. Tháo dỡ thu hồi hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại nút giao Hương lộ 45 và đường 23 tháng 10.

9. Thông tin liên lạc: Nghiên cứu di dời, điều chỉnh các hệ thống thông tin liên lạc hiện trạng dọc trên hai vỉa hè đường 23/10 có bố trí hệ thống đường dây của bưu điện, truyền hình cáp, cáp quang.

10. Tổng hợp đường dây đường ống: Bố trí tổng hợp đường dây đường ống nhằm đảm bảo sự hợp lý về mặt bằng và mặt đứng giữa các loại đường ống với nhau, tránh chồng chéo không đảm bảo kỹ thuật khi thi công mặt khác dùng làm tài liệu tổng hợp để theo dõi và quản lý. Thiết kế tuân theo quy chuẩn và quy phạm thiết kế quy hoạch xây dựng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật thi công.

11. Đánh giá môi trường chiến lược:

- Thu thập, phân tích, đánh giá sơ bộ hiện trạng môi trường.

- Trên cơ sở kết quả quy hoạch sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan và quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xác định các yếu tố tác động cơ bản về môi trường đối với việc lập quy hoạch phát triển trong khu vực nghiên cứu.

- Phân tích đánh giá và dự báo các yếu tố tác động môi trường đối với việc phát triển đô thị trong khu vực căn cứ các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành.

- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp và kế hoạch để giảm thiểu ô nhiễm và bảo vệ môi trường trong khu vực, đảm bảo phát triển bền vững lâu dài.

Điều 3. Phân công thực hiện.

Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông và Vận Tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương; UBND thành phố Nha Trang quản lý khu quy hoạch theo chức năng của ngành, theo quy định hiện hành.

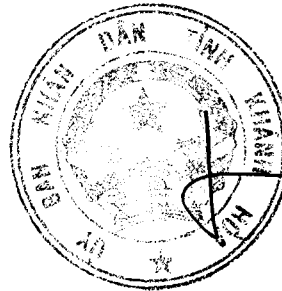
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông và Vận Tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT,HgP,CN,HM (22b).

Huy_XDND (25/10/2016)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh



The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry should be supported by a valid receipt or invoice. This ensures transparency and allows for easy verification of the data.

In the second section, the author outlines the various methods used to collect and analyze the data. This includes both manual data entry and the use of specialized software tools. The goal is to ensure that the data is both accurate and easy to interpret.

The third part of the document provides a detailed breakdown of the results. It shows that there is a clear trend in the data, which is consistent with the initial hypothesis. The author also discusses the limitations of the study and suggests areas for future research.

Finally, the document concludes with a summary of the key findings. It reiterates the importance of accurate record-keeping and the effectiveness of the data analysis methods used. The author expresses confidence in the results and hopes that they will be helpful to others in the field.